

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN
TRƯỜNG MẦM NON MINH ĐỨC

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 4A

CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT”

THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (23/12/2024 ĐẾN 17/01/2025)

CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - NHÁNH 1: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH

- NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

- NHÁNH 3: MỘT SỐ LOẠI CÔN TRÙNG

Giáo viên thực hiện: Hà Thị Ngoan – Hoàng Thị Hà

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ ĐỘNG VẬT

STT	Mục tiêu	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT "				Ghi chú
					Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3		
					Động vật nuôi trong gia đình	ĐV sống dưới nước	Một số loại côn trùng		
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT									
5	Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 5: Hô hấp: Hít vào, thở ra (Gà gáy) Tay: Co và duỗi tay phía trước Lưng, bụng: Quay người sang 2 bên, tay chống hông Chân: Đưa từng chân sang ngang, phía trước, phía sau Bật: Bật chụm tách chân	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	TDS	
13	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	Đi bước lùi 3m	Đi bước lùi 3m	Sân chơi	HĐN T	TDS			
15	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước dồn ngang trên ghế TD	Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục	- Tiết học: Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục	Sân chơi	HĐH +HĐ NT	HĐNT			
30	Trèo lên xuống 5 gióng thang khéo léo, nhanh nhẹn và liên tục	Trèo lên xuống 5 gióng thang	- Trò chơi vận động: Trèo lên xuống 5 gióng thang	Sân chơi	HĐN T	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
32	Tung bắt bóng 3 lần liên với cô/bạn ở khoảng cách 3m không làm rơi bóng	Tung bắt bóng với người đối diện k/c 3m	Tiết học: Tung và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m.	Sân chơi				HĐH+ HĐNT	

48	Thực hiện được vận động vo, xoáy, xoắn, vặn	Vo, xoáy, xoắn, vặn	Trang trí con vật Làm thức ăn cho con vật	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
56	Tô, vẽ được một số hình đơn giản, gần gũi	Tô, vẽ hình	Vẽ, tô màu (con cá, con mèo, con bướm...)	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
62	Cắt, xé thành thạo theo đường thẳng	Cắt, xé đường thẳng dài hơn 10cm	Cắt, xé dán chuồng cho con vật	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
66	Xếp chồng được 10-12 khối	Xếp chồng các hình khối	Xếp chuồng cho con vật	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
77	Thích chơi trò chơi dân gian, trò chơi vận động. Biết được tên và luật chơi, cách chơi một số trò chơi dân gian, trò chơi vận động. Biết phối hợp với bạn trong khi chơi, chơi đoàn kết, vui vẻ.	Chơi một số trò chơi dân gian, trò chơi vận động	-TCDG: Cắp cua bỏ giỏ - TCVD: Éch nhảy vào ao, Cáo và thỏ, bắt vịt, con muỗi, cua bắp, tôm cua cá.	Lớp học	HĐN T	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
86	Nhận biết, phân loại được các thực phẩm theo nguồn gốc động vật	Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc động vật	Trò chuyện các món ăn từ động vật Món ăn nào làm từ cá?	Lớp học	VS- AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
94	- Trẻ biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn quen thuộc	Tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc	- Thực hành trải nghiệm chế biến món ăn: cá sốt, tôm chiên, gà luộc, salad trứng, Làm bánh quây - Làm album “quy trình chế biến món ăn, sổ tay nấu ăn”.	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐTN	HĐG	
102	Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ '- Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh '- Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	Hướng dẫn sơ cứu khi trẻ bị sốt	Lớp học	HĐC				

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC									
152	Biết đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	- Tiết học: "Mèo con đáng yêu"	Lớp học	HĐH	HĐNT			
153	Biết đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	- Tiết học: Khám phá con cá vàng (5E)	Lớp học			HĐH+ HĐNT		
154	Biết đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	- HĐH: Chú kiến nhỏ - Trò chuyện về một số loại côn trùng	Lớp học				HĐH+ HĐNT	
155	Biết So sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	So sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	HĐG: Bé lập bảng phân loại các con vật	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
163	Biết thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi	Thói quen và nhu cầu của một số con vật	Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình '- Quan sát một số con vật gần gũi	Lớp học	HĐN T	HĐNT	HĐC	HĐNT	
164	Có khả năng quan sát, phán đoán để nhận biết được mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	Quan sát, phán đoán để nhận biết được mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	- Quan sát các con vật	Lớp học	HĐN T	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
175	Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với con vật	Không khí và sự cần thiết của nó với con vật	- Sự cần thiết của không khí với con vật	Lớp học	HĐC				

177	Có một số hiểu biết về các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con vật	Các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con vật	- Trò chuyện về sự cần thiết của ánh sáng với đời sống con vật	Lớp học					HĐC	
184	Quan tâm đến số lượng nhận biết chữ số 4, và biết đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 4 và đếm theo khả năng	Nhận biết chữ số 4, đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 4 và đếm theo khả năng	- Tiết học: Đếm đến 4, nhận biết nhóm có 4 đối tượng. Chữ số 4	Lớp học		HĐH+ HĐG				
188	- Biết sử dụng số 4 để chỉ số lượng, số thứ tự	Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4	- Bé đếm số con vật trong chuồng	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG		
191	Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	HĐH: So sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4	Lớp học			HĐH+ HĐG			
210	- Có khả năng ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích	- Ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích	- Trò chơi: Ghép con cá, ghép nhà cho các con vật	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG		
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ										
239	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Động vật	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Động vật	- HĐH: Truyện: "Chú sâu háu ăn" '- HĐC: Mèo Hoa đi học; Cá rô con lên bờ ; Cáo thỏ và gà trống; Cá chép con	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	HĐH		
247	Có khả năng nghe các ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	Nghe các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	- Đồng dao "Con kiến mà leo cành đa"; "Con gà cục tác lá chanh"	Lớp học	HĐC			HĐC		

255	Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	- Lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói. Trả lời câu hỏi, đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt để người nói biết rằng mình đã hiểu hay chưa hiểu lời họ nói.	Các thời điểm trong ngày Chú ý lắng nghe trao đổi với cô và các bạn	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
260	Biết đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản	- Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?.	- Trò chuyện với trẻ về nơi sống, thức ăn của một số loài động vật	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
264	Biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	-Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	HĐVS-Ăn ngủ: Trong giờ ngủ không được nói chuyện	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
269	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, đồng dao, ca dao phù hợp với độ tuổi và chủ đề Động vật	Đọc thuộc bài thơ, đồng dao, ca dao	- HĐH: Dạy trẻ đọc thơ: "Mèo đi câu cá" - HĐC: Thơ "Đàn gà con"	Lớp học	HĐH +HĐ G	HĐC			
278	Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc Trẻ có khả năng kể chuyện, thay đổi một vài tình tiết như: tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện trong nội dung truyện. Sáng tạo câu chuyện đơn giản phù hợp với chủ đề.	Kể lại truyện đã được nghe	-HĐH: Dạy trẻ kể lại truyện: Cá Rô con lên bờ	Lớp học			HĐH		
279	- Bắt chước giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện	- Đóng kịch	- HĐH: Dạy trẻ đóng kịch "Chuột, gà trống và mèo"	Lớp học		HĐH			
285	Trẻ biết tự chọn sách để xem	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	HĐ Chơi: Bé chọn sách và xem theo ý thích của trẻ	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐC	HĐC	

288	Biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt")	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới+ Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	HĐ Chơi: Bé chơi góc sách truyện'- Trò chuyện, thảo luận, quan sát, xem video cách xem sách đúng, bảo quản sách. Sưu tầm một số loại sách trẻ thích, xây dựng góc sách. - Trao đổi với phụ huynh hình thành cho trẻ có thói quen đọc sách.- Tổ chức cho trẻ đọc sách trong các hoạt động trong ngày.- Làm sách các con vật.	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
292	Tập tô, tập đồ các nét chữ	'Tô, đồ các nét chữ	Bé tập tô nét thẳng	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI									
334	Trẻ biết yêu quý và bảo vệ chăm sóc con vật	Trẻ biết yêu quý và bảo vệ chăm sóc con vật.	- Trò chuyện cách chăm sóc bảo vệ con vật	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
		- Bé học cách phòng vệ trước những con vật có thể gây nguy hiểm	- Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh một số loại côn trùng.	Lớp học				HĐH	
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ									
346	'-Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	Nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, thích nghe đọc đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề	- Nghe các bài hát trong chủ đề	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
353	- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng..) của các tác phẩm	Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình	'- HĐH: Bé làm con cá từ nguyên vật liệu khác nhau	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	

360	- Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ trong chủ đề Động vật	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát trong chủ đề Động vật	- Bài hát " Gà trống mèo con và cún con", "Cá vàng bơi", Chú ếch con"	Lớp học	HĐH +HĐ G			HĐH+HĐG	
367	- Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát trong chủ đề Động vật	- TH: Hát và vỗ tay theo tiết tấu "Cá vàng bơi"	Lớp học			HĐH		
374	Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với hình thức vận động minh họa chủ đề Động vật	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc múa chủ đề Động vật	- TH: VĐMH "Chú ếch con "	Lớp học		HĐH			
379	Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- TH: VĐTN “Rửa mặt như mèo”	Lớp học				HĐH	
385	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	- TH: Làm con cá từ nguyên vật liệu khác nhau	Lớp học			HĐH		
			- TH: Tạo hình đàn kiến bằng vụn tay	Lớp học				HĐH	
			- HĐH: Làm nhà cho mèo con	Lớp học					
			- HĐ chơi: Làm các con vật từ nguyên vật liệu khác nhau	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
395	- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét chủ đề Động vật	Sử dụng kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối chủ đề Động vật	- HĐH: Vẽ con mèo	Lớp học	HĐH +HĐ G				
			- Vẽ con vật bé yêu thích	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	

405	- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Sử dụng các kĩ năng cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét	- HĐG: Xé dán một số con vật bé yêu thích	Lớp học		HĐH			
415	Biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Sử dụng kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét	- HĐG: Nặn một số con vật bé thích, nặn thực ăn cho con vật	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG	
430	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	- Tiết học: Làm con cá từ nguyên liệu khác nhau	Lớp học			HĐH		
431	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	- Tiết học: Tạo hình đàn kiến bằng vôi tay	Lớp học				HĐH	
Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề					74	37	71	74	
- Lĩnh vực thể chất					21	11	18	19	
-Lĩnh vực nhận thức					28	9	28	28	
-Lĩnh vực ngôn ngữ					11	9	10	10	
-Lĩnh vực TC-KNXH					5	1	5	6	
- Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					9	7	10	11	
Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề					42	38	37	40	
Trong đó: - Đón trả trẻ					3	3	3	3	
- Thẻ dực sáng					1	2	1	1	
- Thẻ dực sáng					1	2	1	1	
- Thẻ dực sáng + hoạt động ngoài trời					0	0	0	0	
- Hoạt động góc					17	15	13	14	
- Hoạt động học					13	13	11	12	

		- Hoạt động học + hoạt động góc	4	2	2	2	
		- Hoạt động ngoài trời	6	6	4	6	
		- Hoạt động ngoài trời	5	6	3	4	
		- Hoạt động học + hoạt động ngoài trời	1	0	1	2	
		- Vệ sinh - ăn ngủ	3	3	3	3	
		- Hoạt động chiều	6	4	5	5	
		- Hoạt động chiều	6	4	5	5	
		- Hoạt động chiều + hoạt động góc	0	0	0	0	
		- Hoạt động học + hoạt động chiều	0	0	0	0	
		- Hoạt động học + hoạt động góc + hoạt động chiều	0	0	0	0	
		- Hoạt động trải nghiệm	0	0	0	0	
		- Hoạt động học theo hình thức trải nghiệm	0	0	0	0	
		- Thăm quan dã ngoại	0	0	1	0	
		- Hoạt động trải nghiệm	0	0	0	0	
		- Hoạt động lễ hội	0	0	0	0	
			6	5	7	8	
		+ Giờ thể chất	1	0	0	1	
		+ Giờ nhận thức	2	2	3	2	
		+ Giờ ngôn ngữ	1	1	1	1	
		+ Giờ TCKNXH	0	0	0	0	
		+ Giờ thẩm mỹ	2	2	3	4	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
Một số con vật nuôi trong gia đình	2	Từ ngày (23/12/2024 đến 03/01/2025)	Hà Thị Ngoan Hoàng Thị Hà	
Một số con vật sống dưới nước	1	Từ ngày (06/1/2024 đến 10/1/2025)	Hoàng Thị Hà	
Một số loại côn trùng	1	Từ ngày (13/01 đến 17/01/2025)	Hà Thị Ngoan	

III. CHUẨN BỊ:

	Động vật nuôi trong gia đình	Con vật sống dưới nước	Những con côn trùng	Ghi chú
Giáo viên	- Lên kế hoạch, chuẩn bị đồ dùng một số tranh, lô tô, các nguyên vật liệu, một số bài hát, bài thơ, câu chuyện về chủ đề con vật trong gia đình. - Các biểu bảng chơi cho trẻ hoạt động tại góc chơi. - Trao đổi với phụ huynh về nội dung, mục tiêu, các nội dung trẻ học trong chủ đề con vật trong gia đình.	- Trao đổi với phụ huynh hình thành cho trẻ có thói quen đọc sách. - Chuẩn bị đồ dùng các giờ học, đồ chơi một số tranh, lô tô, các nguyên vật liệu, video, vật thật về con vật sống dưới nước. - Thiết kế trò chơi cho trẻ tìm hiểu về môi trường: môi trường sạch, môi trường bị ô nhiễm, sự ảnh hưởng của môi trường tới điều kiện sống của các con vật sống dưới nước.	- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho trẻ tìm hiểu về một số con côn trùng gần gũi, sự phát triển, so sánh, phân biệt các loại côn trùng có lợi, có hại. - Trao đổi với phụ huynh về nội dung, mục tiêu, các nội dung trẻ học trong chủ đề những con côn trùng, phụ huynh kết hợp cung cấp kiến thức cho trẻ - Một số tranh, lô tô, các nguyên vật liệu, một số bài hát, bài thơ, câu	

	- Trò chuyện với trẻ về nội dung các giờ học, xây dựng một số nhiệm vụ với trẻ chuẩn bị trước khi khám phá chủ đề: tìm hiểu về con vật trong gia đình trẻ		chuyện về chủ đề. Các biểu bảng chơi cho trẻ hoạt động tại góc chơi.	
Nhà trường	- Bổ xung các đồ dùng, đồ chơi phục vụ chăm sóc, vệ sinh, đồ dùng dạy học	- Tạo điều kiện cho cô và trẻ có các con vật (vật thật) cho trẻ quan sát, khám phá.	- Tạo điều kiện cho cô và trẻ hoạt động. - Hỗ trợ giáo viên chuẩn bị các điều kiện quan sát, khám phá	
Phụ huynh	- Trò chuyện cùng con về con vật trong gia đình. Tạo điều kiện cho trẻ thực hành chăm sóc các con vật nuôi. - Kết hợp cùng giáo viên rèn nề nếp vệ sinh cho trẻ cung cấp cho trẻ những kiến thức về chủ đề	- Suu tầm, hỗ trợ tranh ảnh đồ dùng, nguyên liệu phục vụ cho giờ học theo chủ đề. Hỗ trợ các vật thật cho trẻ quan sát, khám phá... - Cùng trẻ thực hành bảo vệ môi trường sống cho các con vật sống dưới nước	- Giúp trẻ tìm hiểu khám phá về những con côn trùng.	
Trẻ	- Tìm hiểu đặc điểm, ích lợi, quá trình phát triển, hình thức sinh sản, sự khác nhau, giống nhau của một số con vật sống trong gia đình. Cách tiếp xúc với con vật (an toàn). Cách chăm sóc con vật trong gia đình.	- Tìm hiểu về đặc điểm riêng, cấu tạo, môi trường sống, vận động, ích lợi của một số con vật sống dưới nước. Cách bảo vệ các con vật dưới nước. - Tham gia sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu phục vụ cho chủ đề.	- Tham gia sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu phục vụ cho chủ đề. - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, vòng đời phát triển, tập tính, thức ăn, thói quen kiếm mồi, ích lợi (hay tác hại). Bảo vệ (hay diệt trừ) của những con côn trùng.	

	- Một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn từ thịt, trứng... - Tham gia sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu	- Lên kế hoạch và thực hiện các hành vi đúng bảo vệ môi trường sống cho các con vật dưới nước.		
--	--	--	--	--

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề động vật, trẻ nghe và trả lời các câu hỏi về con vật. đặc điểm, tên gọi, tiếng kêu, môi trường sống... của một số động vật. - Cho trẻ nghe nhạc các bài hát: Gà nhíp gọi em, cá vàng bơi, cá ơi từ đâu tới, đồ bạn, rửa mặt như mèo, gà trống mèo con và cún con, con chuồn chuồn... - Cho trẻ nghe các bài thơ: Đàn kiến nó đi, rong và cá, gà mái hoa mơ, anh dế mèn,... - Cho trẻ xem tranh ảnh, sưu tầm tranh ảnh, thơ, truyện về các một số con vật trong gia đình, con vật dưới nước, con vật trong rừng, một số côn trùng. - Ca dao, đồng dao: về loài vật, con cua, con kiến, con mèo.					
2	Thể dục sáng	*Khởi động. Trẻ đi vòng tròn trên nền nhạc bài hát: chú mèo con, cá vàng bơi, chú kiến con, thực hiện theo hiệu lệnh sắc xô đi các kiểu đi khác nhau: mũi bàn chân, gót bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm... sau đó về hàng tập bài tập phát triển chung. *Trọng động: BTPTC (mỗi động tác tập 2 lần x 4 nhịp, tập kết hợp trên nền nhạc: chú mèo con, chú voi con ở bản đôn, chú ếch con, cá ơi từ đâu tới)					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			+ Hô hấp: gà gáy. + Tay: hai tay ra trước lên cao sang ngang kết hợp nắm mở bàn tay + Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải + Chân: đứng nhún chân + Bật: Bật chân trước chân sau TCVD: bắt vịt con, con thỏ, cua cắp, con muỗi. *Hội tnh: trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập					
3	Hoạt động học	Nhánh 1	Ngày 23/12/2024	Ngày 24/12/2024	Ngày 25/12/2024	Ngày 26/12/2024	Ngày 27/12/2024	
			PTTC Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục	PTNT Mèo con đáng yêu	PTTM Vẽ con mèo (ĐT)	PTNN Thơ “Mèo đi câu cá”	PTTM Dạy VĐTN “Rửa mặt như mèo”	
			Ngày 30/12/2024	Ngày 31/12/2024	Ngày 01/01/2025	Ngày 02/01/2025	Ngày 03/01/2025	
			PTTM VĐMH “Chú ếch con” NH“Chú voi con ở bản đôn”	PTNT Đếm đến 4, nhận biết nhóm có 4 đối tượng. Chữ số 4	NGHỈ TẾT DƯỠNG LỊCH	PTNN Đóng kịch “Chuột, gà trống và mèo”	PTTM Làm nhà cho mèo con (EDP)	
			Ngày 06/01/2025	Ngày 07/01/2025	Ngày 08/01/2025	Ngày 09/01/2025	Ngày 10/01/2025	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 2	PTTM Dạy vỗ tay theo tiết tấu "Cá vàng bơi"	PTNT Con cá vàng (5E)	PTNN Dạy trẻ kể lại truyện “Cá rô con lên bờ”	PTNT So sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4	PTTM Làm con cá từ nguyên liệu khác nhau	
		Nhánh 3	Ngày 13/01/2025	Ngày 14/01/2025	Ngày 15/01/2025	Ngày 16/01/2025	Ngày 17/01/2025	
			PTTC Tung, bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m	PTNT Chú kiến nhỏ	PTNN Truyện “Chú sâu háu ăn”	PTTCKNXH Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh một số loại côn trùng	PTTM Tạo hình đàn kiến bằng vân tay	
4	Hoạt động ngoài trời	Nhánh 1	Ngày 23/12/2024 - Quan sát: con gà con - TCVD: Đi bước lùi 3m - Chơi tự do	Ngày 24/12/2024 - Quan sát: con mèo. - TCVD: mèo đuổi chuột. - Chơi tự do	Ngày 25/12/2024 - Quan sát: con vịt. - TCVD: Mèo và chim sẻ - Chơi tự do	Ngày 26/12/2024 - Quan sát: con chó. - TCVD: con quạ và gà con. - Chơi tự do	Ngày 27/12/2024 - Quan sát: Vẽ các con vật bằng phấn trên sân - TCVD: Mèo và chim sẻ - Chơi tự do	
			Ngày 30/12/2024 - Hoạt động thu gom lá, xếp lá tạo con vật trên sân trường.	Ngày 31/12/2024 - Vẽ bóng con vật trên sân trường - TCVD: đua rết.	Ngày 01/01/2025 Nghỉ lễ tết dương lịch	Ngày 02/01/2025 - Xếp hình các con vật từ sỏi	Ngày 03/01/2025 - Lao động vệ sinh quanh sân trường.	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- TCVĐ: cáo và thỏ. - Chơi tự do	- Chơi tự do		- TCVĐ: cáo và thỏ. - Chơi tự do	- TCVĐ: cáo ơi ngủ à - Chơi tự do	
		Nhánh 2	Ngày 06/01/2025 - Quan sát: con cá vàng - TCVĐ: Tôm, cua cá - Chơi tự do	Ngày 07/01/2025 - Quan sát: con tôm - TCVĐ: Tôm, cua cá - Chơi tự do	Ngày 08/01/2025 - Quan sát: con cá cờ (bể cá cảnh của trường) - TCVĐ: cá tìm mồi - Chơi tự do	Ngày 09/01/2025 - In khuôn hình con vật trên cát. - TCVĐ: cáo ơi ngủ à - Chơi tự do	Ngày 10/01/2025 - Hoạt động nhặt lá tạo hình các con vật sống dưới nước - TCVĐ: Nhảy lò cò 3m - Chơi tự do	
		Nhánh 3	Ngày 13/01/2025 - Quan sát: con kiến - TCVĐ: bắt bướm - Chơi tự do:	Ngày 14/01/2025 - Quan sát: con sâu - TCVĐ: Trèo lên xuống 5 gióng thang - Chơi tự do:	Ngày 15/01/2025 - Quan sát: con chim. - TCVĐ: bịt mắt bắt dê - Chơi tự do:	Ngày 16/01/2025 - Quan sát: con nhện - TCVĐ: những chú sâu ngô nghĩnh. - Chơi tự do:	Ngày 17/01/2025 - Hoạt động: làm vườn, trồng cây, trồng hoa trong khu vườn trường. - TCVĐ: những chú sâu ngô nghĩnh - Chơi tự do:	
5	Vệ sinh ăn ngủ		- Giới thiệu tên món ăn và nguồn gốc từ động vật của món ăn đó					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh ăn uống, rèn luyện thân thể ở trong gia đình. - Biết 1 số thói quen ăn uống không tốt. Một số bệnh liên quan đến ăn uống. - Vệ sinh giờ ăn: + Ngồi ngay ngắn vào bàn. + Trước khi ăn phải rửa tay, rửa mặt. + Biết mời cô và các bạn khi ăn. + Khi ăn phải ăn hết xuất, nhai kỹ, ăn từ tốn, không ngậm cơm, không làm rơi vãi cơm. + Không nói chuyện trong giờ ăn. Nếu rơi cơm ra ngoài phải nhặt vào đĩa và lau tay sạch. + Ăn xong uống nước, xúc miệng nước muối. - Ho, hắt hơi phải biết che miệng. - Ngủ: Nằm ngay ngắn. nghe hát ru, ngủ đúng giờ, đủ giấc.					
6	Hoạt động chiều	Nhánh 1	Ngày 23/12/2024 - Trò chuyện về chủ đề động vật - Quan sát, trò chuyện, xem video về con vật sống trong gia đình (Thói quen của một số con	Ngày 24/12/2024 - Kể chuyện bé nghe “Mèo hoa đi học”	Ngày 25/12/2024 Kể về vòng đời phát triển của một số con vật Trò chơi: nhà bé nuôi con gì. Sự lớn lên của gà con.	Ngày 26/12/2024 - Trò chơi: ai thông minh hơn (nhận biết, so sánh, phân loại đặc điểm giống và khác nhau của con vật).	Ngày 27/12/2024 - Thảo luận về cách chăm sóc và bảo vệ con vật - Nêu gương bé ngoan.	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			vật trong gia đình gần gũi)					
			Ngày 30/12/2024 - Làm quen bài hát: “Gà nhíp gọi em” - Chơi tự do.	Ngày 31/12/2024 - Đọc thơ: Đàn gà con - Chơi tự do	Ngày 01/01/2025 Nghỉ tết dương lịch	Ngày 02/01/2025 Bé tô, đồ nét chữ	Ngày 03/01/2025	
		Nhánh 2	Ngày 06/01/2025 - Nghe hát: “Tôm cá cua thi tài”	Ngày 07/01/2025 - Trò chơi: bé chung tay bảo vệ môi trường, hành vi đúng sai (bảo vệ môi trường nước)	Ngày 08/01/2025 - Thơ: nàng tiên ốc - Chơi nhẹ nhàng trong góc chơi.	Ngày 09/01/2025 - Tô, đồ, vẽ, xếp số 4	Ngày 10/01/2025 - Đồng dao: con cua - Trò chuyện về chủ đề: Những con côn trùng.	
			Ngày 13/01/2025 - Trò chuyện về chủ đề. Đồng dao: con kiến mà leo cành đa - Chơi nhẹ nhàng trong góc chơi.	Ngày 14/01/2025 Kể truyện bé nghe “Chuột, gà trống và mèo”	Ngày 15/01/2025 Bé học cách phòng vệ trước những con vật có thể gây nguy hiểm	Ngày 16/01/2025 - Kể về vòng đời phát triển của một số con vật, mối liên quan giữa môi trường với con vật.	Ngày 17/01/2025 - Tổng kết chủ đề động vật: - liên hoan văn nghệ, tham quan các sản phẩm trẻ tạo ra trong chủ đề.	
		Nhánh 3						

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
						- Trò chơi: bướm xinh.		

V. HOẠT ĐỘNG GÓC.

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N1	N2	N3	Ghi chú
1. Góc phân vai.	a. Nấu ăn	- Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động (Thỏa thuận vai chơi, giao lưu phối hợp trong góc chơi, sắp xếp thu dọn đồ chơi) - Trẻ biết chế biến một số món ăn từ thịt, cá, trứng, tôm, cua.... - Trẻ biết giao lưu với các góc chơi, nhóm chơi (chào mời khách vào ăn, mua thực phẩm về nấu...) - Trẻ biết nhắc khách vệ sinh rửa tay trước khi ăn.	- Thực hiện các thao tác: + Sắp xếp các mặt hàng. + Bày hàng ngay ngắn, đúng chủng loại (hàng thực phẩm khô, hàng tươi sống, rau củ, quả, con giống, thức ăn gia cầm, gia súc). + Giao tiếp với khách mua hàng: Chào mời, tư vấn giới thiệu sản phẩm, báo giá, giao hàng, cảm ơn.	- Thực phẩm (rau, củ, quả, cá, tôm, cua....) - Các con vật nuôi: gà, vịt, lợn, tôm, cua, cá... (con giống) - Thức ăn cho con vật trong gia đình, tôm, cua, cá	x	x	x	
			Bé làm các món gà luộc	- Táp dề, mũ, đồ chơi nấu ăn: nồi, cối xay,... thực phẩm: gà, cua, bánh đa, rau sống, chả lá nốt, tôm, châu chấu	x			
			Bé nấu món bánh đa cua			x		
			Bé rang châu chấu				x	

2. Góc xây dựng		- Trẻ biết xếp chồng được 10-12 khối để tạo thành công, chuồng con vật - Lắp ghép hình, khối để được các con vật, hàng rào, trang trại chăn nuôi, ao, chuồng - Trẻ biết về góc chơi, thỏa thuận cùng nhau chơi, lấy đồ dùng dụng cụ để xây dựng - Trẻ biết thả con vật vào chuồng theo đúng số lượng - Biết sắp xếp các loại đồ dùng, đồ chơi vào đúng vị trí của công trình cho phù hợp - Trẻ hợp tác cùng bạn trong khi chơi - Biết giao lưu giữa các góc chơi với nhau.	Bé xây trang trại chăn nuôi	- Mẫu xây dựng trang trại chăn nuôi gà, ao cá, đầm tôm	x			
			Xây khu nuôi thủy sản	- Khối xây dựng - Đồ chơi lắp ghép - Một số loại con vật nuôi: con chó, con mèo, con gà, tôm, cua		x		
	a. Tạo hình	- Trẻ biết dùng một số kĩ năng đã học để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết phối hợp các kĩ năng tạo hình: vẽ, xé dán, xếp hình tạo ra	Tô, vẽ một số con vật	- Giấy A4, giấy màu, kéo, đất nặn, bút dạ, sáp màu, băng dính, hồ dán - Lá cây, vỏ hộp, lõi giấy.	x	x	x	
			- Vẽ các con vật trẻ thích. - Xé dán đàn gà, đàn cá.. - Tạo các con vật từ hình tròn: gà, cua...		x	x	x	

3. Góc nghệ thuậ t		các con vật có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Tạo bức tranh con gà, cá, kiến... từ in vân tay.	- Một số bộ phận của con vật - Các loại mẫu vẽ, nặn, cắt xé dán, các con vật làm từ các nguyên liệu	x	x	x	
		- Trẻ thể hiện sự sáng tạo của bản thân phối kết hợp nguyên liệu: sáp màu, màu nước, giấy. Tạo hình con vật: in vân tay, bàn tay tạo các con vật.	- Dùng đất nặn các con vật: nặn con gà, con mèo, thỏ, kiến, sâu... làm tò he		x	x	x	
		- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn: xoay tròn, lăn dọc làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn một số con vật. - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu tái chế, nguyên liệu thiên nhiên: chai, hộp nhựa, đĩa giấy, CD... tạo ra con vật sinh động.	- Làm các con vật từ nguyên liệu tái chế, từ lá cây, vỏ ngao sò, ốc, hến: con gà, lợn, mèo, voi, cá, bướm, cua...		x	x	x	
	b. Âm nhạc	- Trẻ hát, múa hồn nhiên, đúng giai điệu và lời bài hát trong chủ đề.	Biểu diễn các bài hát về chủ đề động vật	- Trang phục biểu diễn - Sân khấu biểu diễn.	x	x	x	
			Nốt nhạc xanh		x	x	x	

		- Biết chơi một số trò chơi âm nhạc - Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc khi biểu diễn.	Đồ rê mí	- Các nhạc cụ: mõ dùi, trống, phách, nơ, hoa tay, mũ múa	x	x	x	
4. Góc học tập	a. Khám phá khoa học	- Trẻ biết so sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc - Trẻ nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật) - Trẻ biết quan sát, phán đoán để nhận biết được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ - Biết so sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu - Trẻ biết đếm nhóm con vật trong phạm vi 4 - Trẻ biết lựa chọn loto con vật đặt đúng theo yêu cầu vị trí	So sánh các con vật theo đặc điểm (con vật đẻ trứng- đẻ con, con biết bay- không biết bay, con vật có ích- có hại...)	- Bảng chơi, bảng đánh, loto các loại con vật, bút dạ - Tranh con vật, môi trường sống, thức ăn của con vật, tranh các hành vi đúng - sai khi chăm sóc, bảo vệ con vật - Bảng phân loại - Thẻ số 1-4	x	x	x	
			Sắp xếp theo quy tắc (con vật sống trong gia đình - con vật sống dưới nước - con côn trùng)		x	x	x	
			Nói, phân loại các món ăn với nguồn gốc thực phẩm		x	x	x	
			Nói con vật với môi trường sống		x	x	x	
			- Phân biệt hành vi đúng-sai khi chăm sóc, bảo vệ con vật		x		x	
			- Phân loại một số con vật nuôi trong gia đình (con vật có 2 chân - con vật có 4 chân; con vật đẻ trứng - con vật đẻ con)		x			

		- Trẻ biết gộp tách nhóm đối tượng trong phạm vi 4	Phân loại con vật biết bay- con vật không biết bay				X	
			Phân loại con vật sống trên cạn và con vật sống dưới nước			X		
			Phân loại côn trùng có lợi- côn trùng có hại				X	
			- Bé tạo nhóm con vật có số lượng 4.		X	X	X	
			- Bé xếp con vật tương ứng với thẻ số.		X	X	X	
			- Bé thêm bớt cho đủ số lượng 4 con vật				X	
			- Bé chia con vật số lượng 4 vào 2 chuồng		X	X	X	
a. Góc sách truyện		- Trẻ biết cách giở sách, xem tranh và gọi tên các nhân vật trong các bài thơ, câu chuyện và kể chuyện theo tranh về chủ đề động vật Trẻ biết dùng kéo cắt tranh con vật, sau đó dùng keo và dán vào album con vật nuôi trong gia	- Xem tranh ảnh về chủ đề động vật - Đọc thơ, kể chuyện theo tranh : Cáo thỏ và gà trống; dê con nhanh trí. Kể chuyện sáng tạo	- Một số tranh ảnh về chủ đề động vật - Tranh thơ, tranh truyện, album, rối rẹt, rối tay, sân khấu, sa bàn...	X		X	
			- Bé làm album sách các nhóm con vật theo 1- 2 dấu hiệu			X		

		đình, con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng, một số loài côn trùng.						
--	--	---	--	--	--	--	--	--

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Giáo viên chủ nhiệm